



Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Trần Công Thành

Trường Tiểu học Nam Kỳ Khởi Nghĩa, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 26/8/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 16/9/2023

Ngày nhận đăng: 05/10/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Tự đánh giá;

Kiểm định chất lượng giáo dục;

Tiểu học;

Quản lý hoạt động tự đánh giá.

TÓM TẮT

Tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục là một yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý giáo dục tại các trường tiểu học hiện nay. Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh. Phương pháp khảo sát được sử dụng trên 240 giáo viên và 59 cán bộ quản lý thuộc 7 trường tiểu học. Kết quả khảo sát cho thấy hoạt động này đã được quan tâm triển khai và bước đầu đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số bất cập trong việc thu thập, phân tích, xử lý minh chứng.

1. MỞ ĐẦU

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã nhấn mạnh phải “Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các bậc học” để phù hợp với bối cảnh, tình hình mới của xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế về giáo dục. Mục đích của kiểm định chất lượng giáo dục cũng được Luật Giáo dục năm 2019 nêu rõ: “Bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục; Xác nhận mức độ đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo trong từng giai đoạn; Làm căn cứ để cơ sở giáo dục giải trình với chủ sở hữu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các bên liên quan và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục; Làm cơ sở cho người học lựa chọn cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo, cho nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực” (Quốc hội, 2019). Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Đây là các căn cứ quan trọng để các trường tiểu học triển khai các hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Bên cạnh đó Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo chỉ rõ: “Hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục. Định kỳ kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo, công khai kết quả kiểm định” (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013).

Thực tế tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ngày càng được quan tâm. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học còn gặp những khó khăn, hạn chế đáng kể về tiêu chuẩn quy mô trường lớp, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học và kết quả giáo dục chưa đạt so với quy định; đội ngũ giáo viên (GV) có trình độ đào tạo đạt chuẩn nhưng năng lực dạy học vẫn chưa tương xứng. Bên cạnh đó, quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở một số trường kết quả chưa cao. Một số cán bộ quản lý (CBQL) nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của công tác tự đánh giá, kỹ năng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục còn khó khăn và hạn chế. Những bất cập đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học huyện Hóc Môn, qua đó đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác này trong giai đoạn hiện nay.

Tác giả liên hệ: Trần Công Thành

Địa chỉ e-mail: thanhcbql@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.194.2025>

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Khách thể nghiên cứu:

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 240 GV và 59 CBQL của 7 trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

- Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5 (được quy ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn và tỉ lệ % của mỗi nội dung. Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học với phần mềm SPSS 18.00 nhằm xử lý, thống kê các thông tin, dữ liệu thu được từ các phương pháp nghiên cứu trên. Điểm trung bình của các nội dung khảo sát được chia các mức độ: Từ 1,00-1,8 điểm: Hoàn toàn không hiệu quả; 1,81-2,6 điểm: Không hiệu quả; 2,61- 3,40 điểm: Tương đối hiệu quả; 3,41-4,20 điểm: Hiệu quả; 4,21-5,0 điểm: Rất hiệu quả.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Các khái niệm cơ bản

- Tự đánh giá trong giáo dục: Khi tiếp cận khái niệm tự đánh giá trong giáo dục tác giả Trần Thị Bích Liễu cho rằng: “Tự đánh giá của cá nhân hay tổ chức là một quá trình tìm ra các điểm mạnh và điểm yếu của cá nhân hay tổ chức và do cá nhân hay tổ chức đó tự tiến hành nhằm nâng cao năng lực của cá nhân hay tổ chức” (Trần, 2007).

- Kiểm định chất lượng giáo dục: Theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: “Kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên là hoạt động đánh giá (bao gồm tự đánh giá và đánh giá ngoài) để xác định mức độ cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và việc công nhận cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của cơ quan quản lý nhà nước” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2012).

- Tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục: Tự đánh giá được quy định như một bước quan trọng, bắt buộc trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường. Là hoạt động trường tiểu học tự xem xét, phân tích, thu thập minh chứng và đánh giá mức độ đạt được theo các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

- Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục: Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục là xây dựng quy trình tổ chức thực hiện tự đánh giá một cách rõ ràng, chi tiết nhằm giúp cho Hiệu trưởng trường tiểu học tổ chức thực hiện được hoạt động tự đánh giá. Xây dựng được quy trình và yêu cầu kỹ thuật khi tiến hành viết báo cáo tự đánh giá nhằm giúp Hiệu trưởng và tất cả thành viên trong Hội đồng nhà trường tự đánh giá, cũng như tất cả thành viên trong nhà trường nắm bắt được quy trình, kỹ thuật, yêu cầu một báo cáo tự đánh giá đáp ứng việc cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục cho toàn trường.

3.2. Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

3.2.1. Quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Kết quả khảo sát bảng 1 cho thấy CBQL và GV đánh giá về mức độ hiệu quả của quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Điểm trung bình dao động từ 3,72 đến 4,14. Tuy nhiên, xét theo tỉ lệ % thì chỉ có mức độ “Hoàn toàn không hiệu quả” là không có ý kiến đánh giá còn lại 4 mức độ từ “Không hiệu quả đến rất hiệu quả” đều có ý kiến đánh giá. Cụ thể có nội dung “Tổ chức giám sát quá trình triển khai của bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục” có tới 17,7% ý kiến đánh giá ở mức “Không hiệu quả”, 28,8% đánh giá ở mức “Tương đối hiệu quả” và nội dung về “Tổ chức đảm bảo các chế độ chính sách cho bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục” cũng có tới 30,8% ý kiến đánh giá ở mức “Tương đối hiệu quả”, nội dung “Tổ chức tuyển chọn bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục” cũng có tới 22,1% ý kiến đánh giá ở mức “Tương đối hiệu quả”. Từ kết quả này đã cho thấy, CBQL và GV cho rằng Ban giám hiệu các trường tiểu học cần quan tâm đề chỉ đạo sắp xếp và tổ chức hợp lý bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Một trong các nội dung cần quan tâm triển khai chính là phải chú trọng quá trình giám sát, tổ chức tuyển chọn và đảm bảo các điều kiện để bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về quản lý bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

STT	Quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia tự đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Tổ chức tuyển chọn bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục	0,0	1,0	22,1	55,5	21,4	3,97	0,69
2	Tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng nhân sự tham gia phù hợp với lĩnh vực phụ trách các tiêu chuẩn tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục	0,0	0,3	4,4	55,9	39,4	4,14	0,66
3	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về năng lực tự đánh giá trong kiểm định chất lượng cho các nhân sự tham gia	0,0	1,3	25,1	43,1	30,4	4,03	0,78
4	Tổ chức giám sát quá trình triển khai của bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục	0,0	11,7	28,8	34,1	24,7	3,72	0,97
5	Tổ chức đảm bảo các chế độ chính sách cho bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục	0,0	2,0	30,8	48,5	18,7	3,84	0,74

*Ghi chú: 1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Tương đối hiệu quả; 4: Hiệu quả; 5: Rất hiệu quả;
 $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

“Tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng nhân sự tham gia phù hợp với lĩnh vực phụ trách các tiêu chuẩn tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục” vẫn là nội dung được CBQL và GV đánh giá cao về mức độ hiệu quả quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Điểm trung bình trong đánh giá là 4,14 và có tới 55,9% đánh giá ở mức “Hiệu quả” và 39,4% đánh giá ở mức “Rất hiệu quả”. Việc phân công cụ thể các nhiệm vụ cho từng nhân sự tham gia phù hợp với lĩnh vực của mình phụ trách gắn liền với các tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá là khâu khá quan trọng, quyết định sự thành công cho quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục hiện nay ở các trường tiểu học. Tóm lại, để nâng cao hiệu quả cho công tác quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học thì ban giám hiệu cần phải quan tâm triển khai công tác này một cách bài bản, khoa học và tạo điều kiện tốt nhất cho các bộ phận phụ trách hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3.2.2. Quản lý hoạt động nghiên cứu các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về quản lý hoạt động nghiên cứu các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

STT	Quản lý các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng kế hoạch triển khai nghiên cứu các tiêu chí tự đánh giá cho các bộ phận phụ trách	0,0	1,0	16,4	20,4	62,2	4,44	0,80
2	Phân công các nhóm phụ trách tiêu chí tự đánh giá theo từng lĩnh vực	0,0	0,7	22,4	59,5	17,4	3,94	0,65
3	Cho các nhóm phụ trách thảo luận, nghiên cứu đánh giá các tiêu chí tự đánh giá	0,0	14,0	36,5	40,8	8,7	3,44	0,84
4	Đề xuất các biện pháp đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí tự đánh giá	0,0	4,3	19,4	58,2	18,1	3,90	0,73
5	Hoàn thiện các tiêu chí tự đánh giá theo yêu cầu để triển khai	0,0	1,3	20,4	59,5	18,7	3,96	0,67

*Ghi chú: 1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Tương đối hiệu quả; 4: Hiệu quả; 5: Rất hiệu quả;
 $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát bảng 2 cho thấy CBQL và GV đã đánh giá về hiệu quả của “Quản lý các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục” điểm trung bình thấp nhất là 3,44 và cao nhất là 4,44. Tuy nhiên, xét theo tỉ lệ % thì cả 4 phương án trả lời đều có ý kiến đánh giá. Ở mức “Không hiệu quả” có tỉ lệ dao động từ 0,7% đến 14,0% mức độ “Tương đối hiệu quả” có tỉ lệ % dao động từ 16,4% đến 36,5%, mức độ “Hiệu quả” có tỉ lệ % là 20,0% đến 59,5% và mức độ “Rất hiệu quả” có 8,7% đến 62,2%. Từ kết quả này đã cho thấy mặc dù các trường tiểu học đã triển khai công tác này và đã đạt được hiệu quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn chưa có

sự cân bằng và trong điều kiện thực tế khi các trường tiểu học có những điều kiện khác nhau thì cần phải chú trọng hơn nữa trong vấn đề quản lý các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

Có thể nói tiêu chí là căn cứ quan trọng để triển khai hoạt động tự đánh giá, là căn cứ để xây dựng các minh chứng cho kiểm định. Vì vậy, việc triển khai quản lý các tiêu chí này để phân công đúng người các tiêu chí theo từng tiêu chuẩn của vấn đề, tổ chức đánh giá về mức độ đạt được của các tiêu chí hoặc đánh giá về các điều kiện của trường có thể đạt được các tiêu chí. Qua đó có các giải pháp để đạt được tiêu chí, hoàn thiện các tiêu chí để triển khai hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục hiện nay ở các trường tiểu học. Có thể nói theo cách đánh giá này từ CBQL và GV cho thấy nếu Ban giám hiệu các trường tiểu học không chú trọng triển khai quản lý các tiêu chí thì hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục sẽ gặp những cản trở trong quá trình thực hiện.

3.2.3. Quản lý hoạt động thu thập thông tin, minh chứng cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về quản lý hoạt động thu thập thông tin, minh chứng cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

STT	Quản lý hoạt động thu thập thông tin, minh chứng tự đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng ma trận các thông tin, minh chứng cần phải có theo nhóm vấn đề	0,0	0,3	26,1	52,8	20,7	3,94	0,69
2	Giao nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách liên hệ với các bộ phận liên quan cung cấp thông tin và minh chứng	0,0	5,0	20,1	52,8	22,1	3,92	0,78
3	Phân định hệ thống minh chứng chung và minh chứng riêng, sắp xếp thông tin và minh chứng theo đúng các mốc thời gian	0,0	20,4	22,7	45,2	11,7	3,48	0,94
4	Xây dựng phần mềm để thu thập, sắp xếp và lưu trữ minh chứng	0,0	0,3	19,1	58,9	21,7	4,02	0,65
5	Thường xuyên rà soát và kiểm tra, mức độ phù hợp của thông tin và các minh chứng	0,0	1,7	18,4	57,5	22,4	4,01	0,69

*Ghi chú: 1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Tương đối hiệu quả; 4: Hiệu quả; 5: Rất hiệu quả;
 $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát cho thấy việc thu thập thông tin, minh chứng phục vụ cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục giữ vai trò quan trọng cho quá trình kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học. Do vậy, trong triển khai công tác quản lý việc thu thập thông tin, minh chứng cần tập trung triển khai vào các công việc sau: “Xây dựng ma trận các thông tin, minh chứng cần phải có theo nhóm vấn đề; Giao nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách liên hệ với các bộ phận liên quan cung cấp thông tin và minh chứng; Phân định hệ thống minh chứng chung và minh chứng riêng, sắp xếp thông tin và minh chứng theo đúng các mốc thời gian; Xây dựng phần mềm để thu thập, sắp xếp và lưu trữ minh chứng; Thường xuyên rà soát và kiểm tra, mức độ phù hợp của thông tin và các minh chứng”... Kết quả khảo sát bảng 3 cũng đã cho thấy CBQL và GV đã đưa ra đánh giá về mức độ hiệu quả của quản lý hoạt động thu thập thông tin, minh chứng tự đánh giá. Điểm trung bình trong đánh giá dao động từ 3,48 đến 4,02. Tuy nhiên, vẫn còn khá nhiều ý kiến của CBQL và GV lựa chọn đánh giá ở mức “Không hiệu quả” (0,3% đến 20,4%) và “Tương đối hiệu quả” (18,4% và 26,1%). Điều này cho thấy công tác này đã triển khai nhưng hiệu quả chưa cao. Chính vì vậy, Ban giám hiệu các trường tiểu học cần phải quan tâm hơn nữa trong việc tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia để triển khai có thuận lợi việc thu thập thông tin và minh chứng cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

3.2.4. Quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để mang lại hiệu quả cao cho công tác này ở các trường tiểu học. Kết quả khảo sát tại bảng 4 cũng đã cho thấy công tác này cũng đã đạt được hiệu quả nhất định khi triển khai tại thực tế các trường tiểu học. Điểm trung bình trong đánh giá dao động từ 3,44 đến 4,26. Trong đó nội dung được CBQL và GV đánh giá cao nhất về mức độ hiệu quả là “Liên hệ với bộ phận kiểm định chất lượng giáo dục để nắm bắt cách thức xử lý, phân tích thông tin minh chứng” có ĐTB cao nhất 4,26 với tỉ lệ % trong đánh giá là 51,5% ở mức “Rất hiệu quả”. Đây là khâu khá quan trọng bởi nếu các bộ phận chịu trách nhiệm mà thường xuyên liên hệ với bộ phận kiểm định chất lượng giáo dục sẽ nắm bắt được các yêu cầu khi triển khai thì hiệu quả sẽ đạt được.

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

STT	Quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng tự đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Phân công cán bộ phụ trách phân xử lý, phân tích thông tin và minh chứng	0,0	3,7	22,4	53,8	20,1	3,90	0,75
2	Tổ chức tập huấn cho bộ phận phụ trách về cách thức xử lý thông tin, minh chứng	0,0	24,1	20,4	43,1	12,4	3,44	0,99
3	Liên hệ với bộ phận kiểm định chất lượng giáo dục để nắm bắt cách thức xử lý, phân tích thông tin minh chứng	0,0	3,0	19,4	26,1	51,5	4,26	0,87
4	Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin vào xử lý, phân tích thông tin, minh chứng	0,0	16,1	14,0	28,4	41,5	3,95	1,09
5	Rà soát, bổ sung và hoàn thiện các minh chứng để phân tích và xử lý minh chứng	0,0	6,4	19,7	44,1	29,8	3,97	0,87

*Ghi chú: 1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Tương đối hiệu quả; 4: Hiệu quả; 5: Rất hiệu quả;
 $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Công tác “Rà soát, bổ sung và hoàn thiện các minh chứng để phân tích và xử lý minh chứng” cũng được đánh giá cao về mức độ hiệu quả thực hiện. Điểm trung bình trong đánh giá của CBQL và GV là 3,97. Tuy nhiên, nội dung về “Tổ chức tập huấn cho bộ phận phụ trách về cách thức xử lý thông tin, minh chứng” lại được CBQL và GV đánh giá thấp nhất về hiệu quả thực hiện điểm trung bình 3,44 và có tới 24,1% ý kiến đánh giá ở mức “Không hiệu quả” và 20,4% đánh giá ở mức “Tương đối hiệu quả”. Điều này cho thấy Ban giám hiệu các trường tiểu học cần phải chỉ đạo để việc rà soát, bổ sung và hoàn thiện các minh chứng là vô cùng quan trọng, đây gần như là khâu hoàn thiện để đáp ứng các tiêu chí về minh chứng để triển khai các hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Đồng thời các Ban giám hiệu các trường tiểu học cũng cần quan tâm để triển khai việc “Phân công cán bộ phụ trách phân xử lý, phân tích thông tin và minh chứng”. Như vậy, để hoàn thiện được các tiêu chí về minh chứng cần phải chú trọng việc quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục hiện nay ở các trường tiểu học.

3.2.5. Quản lý hoạt động viết báo cáo tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về quản lý hoạt động viết báo cáo tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

STT	Quản lý hoạt động viết báo cáo tự đánh giá	Mức độ ảnh hưởng (%)					ĐTB	ĐLC
1	Phân công đội ngũ cán bộ viết báo cáo theo từng tiêu chuẩn tự đánh giá	0,0	1,3	23,1	53,2	22,4	3,97	0,71
2	Phân công cán bộ kết nối các báo cáo sau khi các nhóm hoàn thành	0,0	0,0	14,4	34,1	51,5	4,37	0,72
3	Phân công cán bộ đọc và rà soát để hoàn thiện báo cáo tự đánh giá	0,0	7,7	20,7	30,1	41,5	4,05	0,96
4	Phân công cán bộ kết nối báo cáo tự đánh giá với hệ thống các minh chứng	0,0	14,4	22,4	46,8	16,4	3,65	0,92
5	Hoàn thiện báo cáo gửi bộ phận kiểm định chất lượng giáo dục	0,0	1,3	22,7	57,5	18,4	3,93	0,68

*Ghi chú: 1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Tương đối hiệu quả; 4: Hiệu quả; 5: Rất hiệu quả;
 $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Viết báo cáo là khâu cuối cùng của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Do vậy, để làm rõ điều này chúng tôi triển khai khảo sát ý kiến đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả. Kết quả khảo sát tại bảng 5 cho thấy điểm trung bình trong đánh giá của thấp nhất là 3,65 và cao nhất là 4,37 và nếu tính theo tỉ lệ % thì có từ (70%) ý kiến đánh giá ở mức “Hiệu quả” và “Rất hiệu quả”. Tuy nhiên, vẫn còn khá nhiều ý kiến đánh giá ở mức “Không hiệu quả” hoặc “Tương đối hiệu quả”. Tỉ lệ % cho đánh giá ở hai mức này dao động từ (1,3% đến 14,4%) và (14,4% đến 23,1%). Nội dung được CBQL và GV đánh giá thấp nhất về hiệu quả thực hiện là “Phân công cán bộ kết nối báo cáo tự đánh giá với hệ thống các minh chứng” với điểm trung bình 3,65 và có tới 14,4% ý kiến đánh giá ở mức “Không hiệu quả” và 22,4% đánh giá ở mức “Tương đối hiệu quả”. Kết quả này cho thấy các trường tiểu học cần phải chủ động hơn nữa trong việc phân công cán bộ kết nối báo cáo tự đánh giá với hệ thống minh chứng. Đây là khâu khá quan trọng bởi khi triển khai các đánh giá thì cán bộ đánh giá kiểm tra rất chặt phần gắn kết này để xem có đảm bảo tính logic và tính khoa học không.

Nội dung được CBQL và GV đánh giá cao về mức độ hiệu quả trong 5 nội dung khảo sát là “Phân công cán bộ kết nối các báo cáo sau khi các nhóm hoàn thành” điểm trung bình 4,37. Khâu này là quan trọng và đã được Ban giám hiệu các trường tiểu học quan tâm triển khai chính vì vậy, sẽ tạo nên chất lượng cho báo cáo

tự đánh giá. Đồng thời nội dung về “Phân công cán bộ đọc và rà soát để hoàn thiện báo cáo tự đánh giá” cũng được chú trọng triển khai và được CBQL và GV đánh giá cao về tính hiệu quả. Điều này chứng tỏ việc quản lý hoạt động viết báo cáo tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học cũng đã được quan tâm triển khai ở các trường tiểu học nhằm mang lại hiệu quả cao cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, công tác quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục đã được quan tâm triển khai ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Về cơ bản CBQL và GV đã đánh giá rõ về hiệu quả của quản lý tổ chức bộ máy nhân sự tham gia hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học; Quản lý hoạt động nghiên cứu các tiêu chí tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học; Quản lý hoạt động thu thập thông tin, minh chứng cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học; Quản lý hoạt động xử lý, phân tích thông tin và các minh chứng tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học; Quản lý hoạt động viết báo cáo tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường tiểu học. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai các trường tiểu học vẫn còn gặp nhiều khó khăn và bất cập. Chính vì vậy, chú trọng quản lý hoạt động này hướng đến giúp các trường tiểu học đáp ứng được các tiêu chuẩn và tiêu chí của kiểm định để kịp thời đưa ra các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2012). *Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học*.
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14*.
- Trần, T. B. L. (2007). *Đánh giá chất lượng giáo dục: Nội dung – phương pháp – kỹ thuật*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

Current status of self-assessment management in educational quality accreditation in primary schools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City

Tran Cong Thanh

Nam Ky Khoi Nghia Primary School, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 26 August 2023

Received in revised form: 16 September 2023

Accepted: 05 October 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Self-assessment;

Educational quality accreditation;

Primary school;

Management of self-assessment activities.

Corresponding author:

Tran Cong Thanh

E-mail address:

thanhcbql@gmail.com

ABSTRACT

Self-assessment in educational quality assessment is an urgent requirement to improve the quality and effectiveness of educational management in primary schools today. This study aims to assess the current status of self-assessment management in educational quality assessment in primary schools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City. The survey method was used on 240 teachers and 59 managers of 7 primary schools. The survey results show that this activity has been implemented with attention and has initially achieved certain results. However, there are still some shortcomings in collecting, analyzing, and processing evidence.